

Bảo vệ và phát huy di sản văn hóa Phật giáo, một nhiệm vụ quan trọng và cấp thiết

NGUYỄN HỮU OANH*



Thích Ca thuyết pháp cho nhóm Mục Kiền Liên, chùa Đức La - Ảnh: T.L

Đạo Phật, trên tinh thần giác ngộ và giải thoát, từ xa xưa, khi vừa truyền bá vào nước ta, đã không tách rời thế sự mà nhập thế tích cực phục vụ chúng sinh. Các Thiên sư "Cư trần lạc đạo", có ý thức vươn lên làm tròn bổn phận với đất nước, với nhân dân, với thế giới mình đang sống; nhiều người tích cực tham gia triều chính, gánh

vác công việc quốc gia đại sự. Nhưng đối với họ, đời người, công danh phú quý như kiếp phù du trước "diễn trình vận hành bao la của vũ trụ", như bóng chớp có rồi không (Thân như điện ảnh hữu hoàn vô - Vạn Hạnh Thiền sư). Các vị chân tu chẳng bận lòng giành và bảo vệ giáo quyền như ở một số tôn giáo khác, mà chăm lo cho sự tồn vong của đạo pháp trong sự tồn vong của dân tộc, gắn đạo pháp với dân tộc. Đây là một đặc điểm riêng đặc sắc, tạo nên truyền thống quý của Phật giáo Việt Nam. Nhờ

* NGUYỄN PHÓ BAN
BAN TÔN GIÁO CHÍNH PHỦ

có đặc điểm này, Phật giáo không trở thành mối đe dọa đối với thế quyền, trái lại, trở thành lực lượng văn hoá, thành công cụ đắc lực hỗ trợ cho quá trình củng cố và xây dựng nền độc lập, chống lại sự xâm lăng và quá trình đồng hoá của ngoại bang, thành một động lực phát triển của xã hội. Chẳng phải ngẫu nhiên mà Phật giáo mau chóng hoà hợp với tinh thần dân tộc, phát triển mạnh mẽ, làm nảy sinh biết bao giá trị vật chất, tinh thần; đặc biệt, làm nảy nở cả kho báu văn hoá Phật giáo đặc sắc. Phật giáo và văn hoá Phật giáo thực sự đã là bộ phận cấu thành quan trọng, hoà quyện cùng văn hoá dân tộc. Bản sắc của văn hoá Phật giáo thấm nhuần trong đời sống chính trị, kinh tế, xã hội của đất nước, trong cuộc sống hàng ngày của con người.

Những truyền thống văn hoá Phật giáo có tính đặc trưng riêng biệt đặc sắc Việt Nam nói trên có giá trị khá to lớn, là cơ sở tinh thần cho đường lối mở cửa, hội nhập với thế giới, cho phương châm sống hoà hợp với thiên nhiên, tôn trọng lẽ tự nhiên và giữ gìn môi trường, tôn trọng vai trò con người, tôn trọng trí tuệ, tri thức và tinh thần sáng tạo của chúng ta ngày nay; có tác dụng giáo dục sâu sắc, lâu dài.

Thêm nữa, những kinh sách, những bài thuyết pháp của các vị quốc sư, những bài kệ - thi phẩm Thiền, những văn bia ở các chùa, các Thiền viện, những lễ hội Phật giáo được tổ chức hàng năm ở rất nhiều chùa chiền trên khắp đất nước, cũng như phép ứng xử chan hoà, bao dung và lối sống thanh sạch, cần kiệm, khiêm cung của những Phật tử chân tu đều là những di sản văn hoá Phật giáo phi vật thể, nằm trong kho báu mà tổ tiên chúng ta để lại, rất cần được gìn giữ, kế thừa.

Đặc biệt, các cơ sở thờ tự của Phật giáo, những ngôi chùa có mặt ở hầu như tất cả các làng xã Việt Nam (không ít làng có tới hơn một ngôi chùa) mang đậm nét riêng của kiến trúc Phật giáo dân tộc, thậm chí nét riêng đặc sắc

của từng vùng, miền, của từng giáo phái. Đó là nơi tụ hội của làng, của cả vùng, trong những dịp lễ tết, những ngày hội chùa. Nhiều ngôi chùa có kiến trúc đẹp, có những pho tượng quý, cùng đồ thờ cúng, bài trí có dáng vẻ hấp dẫn, chạm khắc tinh xảo, thực sự là những tác phẩm nghệ thuật đặc sắc. Các ngôi chùa thường là nơi phong cảnh thanh tao, tươi mát với hương trầm, hương đại ngào ngạt, hương sen, hương nhài thơm dịu, đưa tâm hồn người Việt trở lại trạng thái thanh thản sau những vất vả, đắng cay. Cùng với đình làng, chùa trở thành biểu tượng văn hoá của làng quê Việt Nam, gắn bó máu thịt với tâm hồn Việt. Đó là những di sản văn hoá vật thể của dân tộc rất giá trị; nhiều di sản trong đó đã được Nhà nước xếp hạng di tích quốc gia.

Có thể nói, trong suốt chiều dài lịch sử, Phật giáo và văn hoá Phật giáo đã đồng hành cùng dân tộc, là một phần cốt yếu, quan trọng của văn hoá dân tộc, đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước, nuôi dưỡng tâm hồn và sức sống Việt Nam, xây dựng lối ứng xử văn hoá trong quan hệ với đồng loại và với thế giới tự nhiên cho các thế hệ, góp phần tạo nên vẻ đẹp và bản sắc dân tộc. Đáng tiếc là, trong hai cuộc chiến tranh vệ quốc và trong những năm đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội, do yêu cầu của tiêu thổ kháng chiến, do bom đạn của kẻ thù, do thiên tai bão lũ và tệ hại hơn, do bệnh ấu trĩ một thời của không ít người Việt Nam chúng ta, coi đền, chùa là nơi hành nghề mê tín, tất cả những gì khác với nhân sinh quan của chúng ta đều là đối tượng cần đả phá; vì thế, cùng với các tôn giáo khác, Phật giáo và văn hoá Phật giáo bị xâm hại, bị mai một, mất đi vị trí quan trọng vốn có trong đời sống xã hội và trong tâm linh người Việt. Bao nhiêu ngôi chùa, tượng Phật và đồ thờ cúng trong chùa bị huỷ hoại, kinh sách bị đốt; bao nhiêu lễ hội và sinh hoạt văn hoá Phật giáo bị bãi bỏ; nhiều truyền thống quý của dân tộc

Đặc biệt, các cơ sở thờ tự của Phật giáo, những ngôi chùa có mặt ở hầu như tất cả các làng xã Việt Nam (không ít làng có tới hơn một ngôi chùa) mang đậm nét riêng của kiến trúc Phật giáo dân tộc, thậm chí nét riêng đặc sắc của từng vùng, miền, của từng giáo phái. Đó là nơi tụ hội của làng, của cả vùng, trong những dịp lễ tết, những ngày hội chùa. Nhiều ngôi chùa có kiến trúc đẹp, có những pho tượng quý, cùng đồ thờ cúng, bài trí có dáng vẻ hấp dẫn, chạm khắc tinh xảo, thực sự là những tác phẩm nghệ thuật đặc sắc. Các ngôi chùa thường là nơi phong cảnh thanh tao, tươi mát với hương trầm, hương đại ngào ngạt, hương sen, hương nhài thơm dịu, đưa tâm hồn người Việt trở lại trạng thái thanh thản sau những vất vả, đắng cay. Cùng với đình làng, chùa trở thành biểu tượng văn hoá của làng quê Việt Nam, gắn bó máu thịt với tâm hồn Việt. Đó là những di sản văn hoá vật thể của dân tộc rất giá trị; nhiều di sản trong đó đã được Nhà nước xếp hạng di tích quốc gia.

Có thể nói, trong suốt chiều dài lịch sử, Phật giáo và văn hoá Phật giáo đã đồng hành cùng dân tộc, là một phần cốt yếu, quan trọng của văn hoá dân tộc, đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước, nuôi dưỡng tâm hồn và sức sống Việt Nam, xây dựng lối ứng xử văn hoá trong quan hệ với đồng loại và với thế giới tự nhiên cho các thế hệ, góp phần tạo nên vẻ đẹp và bản sắc dân tộc. Đáng tiếc là, trong hai cuộc chiến tranh vệ quốc và trong những năm đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội, do yêu cầu của tiêu thổ kháng chiến, do bom đạn của kẻ thù, do thiên tai bão lũ và tệ hại hơn, do bệnh ấu trĩ một thời của không ít người Việt Nam chúng ta, coi đền, chùa là nơi hành nghề mê tín, tất cả những gì khác với nhân sinh quan của chúng ta đều là đối tượng cần đả phá; vì thế, cùng với các tôn giáo khác, Phật giáo và văn hoá Phật giáo bị xâm hại, bị mai một, mất đi vị trí quan trọng vốn có trong đời sống xã hội và trong tâm linh người Việt. Bao nhiêu ngôi chùa, tượng Phật và đồ thờ cúng trong chùa bị huỷ hoại, kinh sách bị đốt; bao nhiêu lễ hội và sinh hoạt văn hoá Phật giáo bị bãi bỏ; nhiều truyền thống quý của dân tộc

gắn liền với đạo Phật bị lãng quên. Đó là sự mất mát những di sản tinh thần và vật chất vô cùng to lớn mà tổ tiên đã ngàn năm vun đắp, giữ gìn và truyền lại. Sự sa sút của Phật giáo và văn hoá Phật giáo trong mấy thập kỷ trước, sự đổ vỡ của Liên Xô và hệ thống xã hội chủ nghĩa đầu thập niên chín mươi của thế kỷ XX, tạo nên những khoảng trống tinh thần không nhỏ, là điều kiện thuận lợi cho lối sống thực dụng tôn thờ vật chất du nhập và phát triển, đã làm nảy sinh nhiều hệ lụy cho xã hội hiện tại và di hoạ cho mai sau.

Nhận thức được tầm quan trọng của văn hoá trong sự nghiệp công nghiệp hoá và hiện đại hoá đất nước, Hội nghị TW 5 (Khoá VIII) của Đảng đã đề ra Nghị quyết về việc xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc. Một trong những nội dung thực hiện Nghị quyết đó là, phải bảo tồn, kế thừa và phát huy các di sản văn hoá dân tộc, trong đó có di sản văn hoá Phật giáo. Điều đáng nói là: Cùng với những thành tựu đạt được, quá trình phục hồi, tu bổ cũng phạm không ít thiếu sót. Phần do thiếu kiến thức văn hoá Phật giáo chuyên sâu, phần do tu bổ (thậm chí tân tạo) một cách tự phát theo yêu cầu bức thiết của đời sống tâm linh, thậm chí có lúc, có nơi còn vì mục đích vụ lợi, người ta đã làm sai lệch truyền thống, mất giá trị của di sản, thậm chí tạo ra một số sản phẩm pha tạp, lai căng, phi văn hoá, cả trong xây dựng cơ sở vật chất lẫn trong việc phục hồi các hoạt động tinh thần, lễ hội. Từ kết cấu kiến trúc, dáng vẻ công trình, các bức phù điêu, con giống... đến bài trí nội thất và đồ thờ tự ở nhiều ngôi chùa mới được tu bổ đều có những khiếm khuyết, sai lệch, thể hiện sự thiếu kiến thức văn hoá Phật giáo hoặc thiếu sự thận trọng tối thiểu. Nội dung thờ tự trong chùa có nơi lộn xộn lai tạp, không tuân theo những quy định của Phật pháp. Cũng không ít kinh sách được phổ biến, giáo lý được thuyết giảng không bảo đảm tính nghiêm cẩn cần thiết, thậm chí tránh sự

quản lý hợp pháp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Không ít người truyền bá giáo lý, Phật pháp, coi giữ chùa chiền - cõi tu, chăm sóc đời sống tâm linh cho các tín đồ Phật tử, nhưng lại thiếu kiến thức văn hoá cơ bản, trình độ học vấn rất thấp (thậm chí không ít người học vấn chưa qua tiểu học, hoặc trung học cơ sở), vốn tri thức văn hoá - khoa học và xã hội nói chung rất nghèo, ngay vốn tri thức Phật giáo cũng rất hạn chế; có người còn thiếu cả thiện tâm, coi việc tu hành như một nghề kiếm sống, họ bận mải với việc cúng sao giải hạn, yểm bùa trừ ma quỷ, thực hiện nhiều hành vi vốn xa lạ với giáo lý nhà Phật. Lối sống, thái độ và hành vi ứng xử của họ trái với truyền thống tốt đẹp của văn hoá Phật giáo dân tộc. Có những hội chùa tổ chức lộn xộn, đưa vào nhiều hoạt động chỉ thuần túy vì mục đích kinh doanh...

Có biết bao điều làm những người con Phật và những người yêu quý văn hoá Phật giáo, văn hoá dân tộc phải lo buồn. Trách nhiệm thế hệ hôm nay không thể để tình trạng đó tiếp diễn, làm cho các di sản văn hoá Phật giáo quý giá tiếp tục bị mai một, lãng quên và thay vào đó là những sản phẩm lai tạp, trái với truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc.

Với ý nghĩa đó, đã tới lúc chúng ta và các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu văn hoá Phật giáo trong nước và quốc tế cần cùng nhau đánh giá lại thực trạng tình hình quản lý văn hoá Phật giáo ở nước ta trong những năm vừa qua. Từ việc bố trí các cơ sở thờ tự, đến việc xây sửa các cơ sở thờ tự dưới các góc độ văn hoá, kiến trúc, nghệ thuật, lịch sử, địa lý... Từ đó đặt cho mình những nhiệm vụ trong thời gian tới phải làm gì để nghiên cứu, bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá Phật giáo góp phần làm chấn hưng nền văn hoá Việt Nam trong tiến trình hội nhập và phát triển văn hoá đất nước./.

N.H.○